

Số: 177/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 125/2025/TLST-HNGĐ
ngày 14 tháng 8 năm 2025 giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Ngọc A**, sinh năm 1992.

Căn cước công dân số: 048192001196 do Cục cảnh sát quản lý hành chính
về trật tự xã hội cấp ngày 22/12/2021.

Nơi cư trú: Tổ 16 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là Tổ 16 phường
A, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1990.

Căn cước công dân số: 048090001383 do Cục cảnh sát quản lý hành chính
về trật tự xã hội cấp.

Nơi cư trú: Tổ 16 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là Tổ 16 phường
A, thành phố Đà Nẵng hiện đang bị cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma
túy thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
10 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly

hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Ngọc A và ông Nguyễn Văn S (Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyển số 01 ngày 24 tháng 6 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Ngọc A và ông Nguyễn Văn S.

- Về con chung: Công nhận sự thoả thuận giữa bà Đặng Thị Ngọc A và ông Nguyễn Văn S về việc nuôi con chung như sau:

Giao cả 03 con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày: 21/01/2011, Nguyễn Anh K, sinh ngày: 07/8/2015 và Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày: 27/6/2020 cho bà Đặng Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Đặng Thị Ngọc A và ông Nguyễn Văn S xác định vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Đặng Thị Ngọc A và ông Nguyễn Văn S xác định không có nợ chung.

* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đồng bà Đặng Thị Ngọc A và ông Nguyễn Văn S phải chịu nhưng bà Đặng Thị Ngọc A tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà Đặng Thị Ngọc A đã nộp theo biên lai thu số 0001773 ngày 14 tháng 8 năm 2025 tại Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Đặng Thị Ngọc A số tiền 150.000đồng tiền

tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001773 ngày ngày 14 tháng 8 năm 2025 tại Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Đà Nẵng;
- UBND phường A, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Thy Tuyết